TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/DS-ST
Ngày: 08 - 4 - 2025
"V/v Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Ninh và bà Hoàng Thị Tường Vy.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Dương Thị Mỹ Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 104/2024/TLST-DS ngày 06/12/2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2025/QĐXXST-DS ngày 28/02/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/QĐST-TCDS ngày 18/3/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Hợp tác xã S, địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Doãn D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Lý H, địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị C, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn P, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ủy ban nhân dân xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, địa chỉ: Xã A, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Văn L, chức vụ: Chủ tịch; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Q, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND xã A; vắng mặt, có đơn xin xét xử mặt.

+ Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình, địa chỉ: Thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Ngọc T, chức vụ: Chủ tịch; người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Xuân T1, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND huyện Q, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/11/2024, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, ông Hồ Lý H là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày: Do có đơn thư tố cáo HTX S đã giữ ruộng của một số cá nhân, hộ gia đình ở thôn H và ông Võ Doãn D - Giám đốc kiêm Chủ tịch Hội đồng quản trị Hợp tác xã S có dấu hiệu tham ô, tham nhũng số tiền thu lợi do việc giữ ruộng của người khác mà có, trong số những người tố cáo đó có bà Võ Thị G. Ngày 02

tháng 8 năm 2023, HTX S nhận được Quyết định số 1280/QĐ-UBND ngày 31/7/2023 của UBND huyện Q về thành lập Đoàn liên ngành kiểm tra hoạt động của Hợp tác xã S do có sự tố cáo nói trên. Mặc dù quá trình làm việc với Ban S, không thấy có việc HTX giữ ruộng của các cá nhân, hộ gia đình nào ngoài thành viên HTX, tuy nhiên do các cá nhân đã cung cấp thông tin sai sự thật và liên tục tố cáo với Đoàn kiểm tra liên ngành nên ngày 11/3/2024, Đoàn liên ngành đã có bản Báo cáo số 07/BC-ĐLN về kết quả kiểm tra hoạt động của HTX S để Chủ tịch UBND huyện Q ban hành Kết luận số 59/KL-UBND ngày 29/3/2024.

Vì do thông tin sai sự thật, đã làm ảnh hưởng đến uy tín danh dự của HTX S nói chung và cá nhân ông Võ Doãn D nói riêng, nên HTX S đã tiến hành khiếu nại và liên tục đối thoại với UBND huyện Q và kết quả ngày 28/8/2024, UBND huyện Q đã ban hành Quyết định số 1395/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu. Trong đó UBND huyện đã thừa nhận kết luận việc HTX Hoành Vinh giữ ruộng là sai.

Tuy nhiên, ngày 10 tháng 10 năm 2024 Hợp tác xã S (HTX S) nhận được Thông báo số 80/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2024, nội dung thông báo về việc Thụ lý vụ án dân sự về "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng" do nguyên đơn là bà Lê Thị C khởi kiện, yêu cầu Tòa án buộc Hợp tác xã S phải bồi thường cho bà số tiền là 69.360.000 đồng (Sáu mươi chín triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng)

Thực hiện Thông báo số 79/2024TLST-DS nói trên, trong những ngày từ 11/10/2024 đến ngày 13/10/2024, Ban S phải tạm dừng các hoạt động dịch vụ nông nghiệp và Xây dựng để tập hợp hồ sơ tài liệu, thu thập các văn bản liên quan đến việc dồn điền đổi thửa và liên quan đến hoạt động góp vốn cũng như quá trình điều hành sử dụng đất đai do góp vốn của HTX, để tập trung chuẩn bị làm việc với TAND huyện Quảng Ninh và ngày 17/10/2024, Ban quản trị HTX phải thuê xe chạy hai vòng về Tòa án để tham gia các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải. Đến ngày 25 tháng 10 năm 2024, HTX S lại nhận được Quyết định số 22/2024/QĐST-TCDS của TAND huyện Quảng Ninh về việc Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 79/2024/TLST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2024 do bà Lê Thị C khởi kiện.

Do hành vi cung cấp thông tin sai sự thật cũng như việc khởi kiện của bà G đã làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của HTX S cũng như đã xúc phạm đến danh dự uy tín của cán bộ Ban Q1 và cá nhân ông Giám đốc kiêm Chủ tịch HĐQT nói riêng và làm thiệt hại cho HTX S 25.650.000 đồng. Cụ thể bao gồm:

+ Chi phí chuẩn bị hồ sơ tài liệu từ ngày 11-13,17/10/2024 là 5.250.000 đồng (3,5 ngày x 6 người x 250.000 đồng/ người/ ngày).

+ Chi phí thời gian tham gia theo giấy triệu tập của Tòa án là 2.000.000 đồng (2 ngày x 4 người x 250.000 đồng).

+ Chi phí thuê xe là 400.000 đồng (1 chuyến chiều ngày 17/10/).

+ Tiền tổn thất tinh thần do uy tín danh dự bị xâm phạm là 18.000.000 đồng.

Với tư cách người đại diện theo pháp luật của HTX S, ông D đã làm đơn này khởi kiện đến Tòa án để yêu cầu được giải quyết và T2 buộc bà Lê Thị C phải bồi thường thiệt hại cho HTX S với số tiền là 25.650.000 đồng và buộc phải công khai xin lỗi trên phương tiện truyền thanh của thôn H ba buổi phát thanh liên tiếp

trong ba ngày liên tục.

Tại phiên tòa, Hợp tác xã S đề nghị TAND huyện Quảng Ninh xem xét giải quyết và buộc bà Lê Thị C phải bồi thường thiệt hại về kinh tế cho HTX S với số tiền là 7.650.000 đồng và buộc phải công khai xin lỗi trên phương tiện truyền thanh của thôn H ba buổi phát thanh liên tiếp trong ba ngày liên tục. Rút yêu cầu khởi kiện số tiền 18.000.000 đồng về tổn thất tinh thần do uy tín danh dự bị xâm phạm.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17 tháng 12 năm 2024 quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn – bà Lê Thị C trình bày: Năm 1994, gia đình bà được cấp đất sản xuất nông nghiệp theo nghị định 64 với diện tích được cấp ba khẩu là 3300m^2. Từ năm 1994 - 2003, gia đình bà sử dụng đất đúng mục đích. Năm 2004 nhà nước có chủ trương dồn điền đổi thửa từ 4 chỗ sang 1 đến 2 chỗ cho tiện sản xuất. Lúc đó gia đình có nợ sản phẩm của HTX trong những năm 2000 trở về trước chưa kịp nộp vì gia đình gặp nhiều khó khăn, năm đó ông Võ Doãn D nguyên trưởng thôn nay là chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc hợp tác xã S đã thu hồi ruộng của bà gia cho người khác sử dụng để thu lợi bất chính với số lượng thóc bình quân 1 sào =500m^2 là 70kg thóc đến 90kg thóc cho 1 vụ. Nhiều lần, bà đến gặp ông D để xin lại ruộng làm nhưng ông D vẫn từ chối. Ngày 30/9/2024, bà đã nộp đơn đề nghị Tòa án buộc HTX H1 bồi thường cho bà số tiền 69.360.000 đồng. Đến ngày 23/10/2024, bà đã rút đơn khởi kiện và Tòa án đã ra quyết định đình chỉ vụ án. Theo bà rút đơn là vì muốn thu thập thêm chứng cứ đầy đủ để khởi kiện lại sau.

Hiện tại, HTX đang khởi kiện bà yêu cầu phải bồi thường thiệt hại và công khai xin lỗi với lý do thông tin sai sự thật ảnh hưởng đến uy tín HTX bà không nhất trí. Bà không có hành vi làm ảnh hưởng đến uy tín của ông D. Việc ông Võ Doãn D và HTX thu hồi ruộng đất của gia đình bà là có thật nên bà không có trách nhiệm bồi thường thiệt hại, bà không chấp nhận bất cứ một khoản tiền bồi thường nào như phía nguyên đơn yêu cầu và đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan UBND xã A do ông Nguyễn Văn Q là người đại diện theo ủy quyền trình bày: Theo đơn khởi kiện của Hợp tác xã S đối với bà Lê Thị C, UBND xã A không liên quan đến vụ án. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Bình, do ông Trần Xuân T1 là người đại diện theo pháp luật quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập nhưng có văn bản vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện buộc bà Lê Thị C phải bồi thường thiệt hại cho HTX S với số tiền là 7.650.000 đồng và buộc phải công khai xin lỗi trên phương tiện truyền thanh của thôn H ba buổi phát thanh liên tiếp trong ba ngày liên tục. Rút yêu cầu khởi kiện số tiền 18.000.000 đồng về tổn thất tinh thần do uy tín danh dự bị xâm phạm. Bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Đây là tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng là tranh chấp về dân sự, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

[2] Về nội dung:

[2.1] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về kinh tế 7.650.000 đồng đồng, cụ thể các khoản gồm: Chi phí chuẩn bị hồ sơ tài liệu từ ngày 11-13, 17/10/2024 là 5.250.000 đồng (3,5 ngày x 6 người x 250.000 đồng/người/ngày); Chi phí thời gian tham gia theo giấy triệu tập của Tòa án là 2.000.000 đồng (2 ngày x 4 người x 250.000 đồng); Chi phí thuê xe là 400.000 đồng (1 chuyến). Xét thấy, khi quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, HTX S có quyền yêu cầu Tòa án bảo vệ, việc chi phí về các khoản trên HTX S phải tự thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về kinh tế của HTX S.

[2.2] Đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần do uy tín danh dự bị xâm phạm số tiền là 18.000.000 đồng. Xét việc rút yêu cầu giải quyết yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần do uy tín danh dự bị xâm phạm của nguyên đơn là tự nguyện, cần được chấp nhận. Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.3] Đối với yêu cầu buộc bà Lê Thị C phải công khai xin lỗi trên phương tiện truyền thanh của thôn H ba buổi phát thanh liên tiếp trong ba ngày liên tục. Xét thấy, bà Lê Thị C khởi kiện HTX S yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi giữ ruộng của HTX, sau đó bà C đã rút đơn khởi kiện; việc bà C khởi kiện không ảnh hưởng đến hoạt động bình thường cũng như không có hành động, lời nói xúc phạm đến danh dự uy tín của cán bộ Ban Q1 và cá nhân ông Võ Doãn D - Giám đốc, vì vậy không có căn cứ để chấp nhận. Do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu này.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về kinh tế do không được chấp nhận yêu cầu, được miễn nộp tiền tạm ứng án phí về yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, uy tín bị xâm phạm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271, Điều 228, Điều 235, Điều 244, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 34, 584, 592 của Bộ luật dân sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử:

- Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hợp tác xã S về việc yêu cầu bà Lê Thị C phải bồi thường thiệt hại cho HTX S với số tiền là 7.650.000 đồng thiệt hại về kinh tế và buộc phải công khai xin lỗi trên phương tiện truyền thanh của thôn H ba buổi phát thanh liên tiếp trong ba ngày liên tục.

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện số tiền 18.000.000 đồng về yêu cầu bồi thường thiệt hại về danh dự, uy tín bị xâm phạm.

2. Về án phí dân sự: Buộc Hợp tác xã S phải chịu 382.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Mạnh Cường